

<p><i>chiều cao như thế nào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết bảng con</li> </ul> <p><b>Việc 4: Hướng dẫn viết câu ứng dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu câu ứng dụng.</li> </ul> <p>=&gt; <i>Giải thích: Cây còn non thường dễ uốn, tạo dáng; con người lúc còn nhỏ thường dễ dạy bảo. Câu ca dao muốn đề cao vai trò của việc giáo dục sớm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong từ câu ứng dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?</li> <li>- Cho HS luyện viết bảng con</li> </ul>	<p><i>cao 1 li.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết bảng con: <b>Uông Bí</b></li> <li>- HS đọc câu ứng dụng.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- HS phân tích độ cao các con chữ</li> <li>- Học sinh viết bảng: <b>Uông, Dạy</b></li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành viết trong vở (20 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</b></p>	
<p><b>Việc 1:</b> Hướng dẫn viết vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nêu yêu cầu viết:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết 1 dòng chữ hoa <b>U</b></li> <li>+ 1 dòng chữ <b>B, D</b></li> <li>+ 1 dòng tên riêng <b>Uông Bí</b></li> <li>+ 1 lần câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết.</li> <li>- Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút.</li> </ul> <p><b>Việc 2:</b> Viết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh.</li> <li>- Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh viết chậm.</li> <li>- Chấm nhận xét một số bài viết của HS</li> <li>- Nhận xét nhanh việc viết bài của HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, lắng nghe.</li> <li>- Lắng nghe và thực hiện.</li> <li>- Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên</li> </ul>
<p><b>4. HĐ ứng dụng: (1 phút)</b></p> <p><b>5. HĐ sáng tạo: (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà luyện viết thêm để chữ viết đẹp hơn.</li> <li>- Tìm thêm những câu ca dao, tục ngữ nói về việc dạy bảo, giáo dục con người</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**ĐẠO ĐỨC**

## CHĂM SÓC CÂY TRỒNG VẬT NUÔI (T.1)

### I. MỤC TIÊU:

**1. Kiến thức:** Học sinh hiểu: Cây trồng, vật nuôi cung cấp lương thực, thực phẩm và tạo niềm vui cho con người, vì vậy cần được chăm sóc, bảo vệ.

**2. Kỹ năng:** Học sinh biết cách chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

**3. Thái độ:** Học sinh có ý thức chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

\* **KNS:** - Kỹ năng lắng nghe tích cực.

- Kỹ năng trình bày .

- Kỹ năng thu thập và xử lí thông tin .

- Kỹ năng ra quyết định.

- Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm.

\* **GD TKNL&HQ:** Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên, góp phần làm trong sạch môi trường, giảm độ ô nhiễm môi trường, giảm hiệu ứng nhà kính do các chất thải gây ra, tiết kiệm năng lượng.

\* **GD BVMT:** Tham gia bảo vệ, chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần phát triển, giữ gìn và BVMT.

### II. CHUẨN BỊ:

#### 1. Đồ dùng:

- GV: Tranh MH bài tập 2

- HS: VBT

#### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Hoạt động Khởi động (3 phút):</b> - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng	- HS hát: “Cá vàng bơi” - Lắng nghe
<b>2. HĐ Thực hành: (30 phút)</b> * <b>Mục tiêu:</b> HS biết: Cây trồng, vật nuôi cung cấp lương thực, thực phẩm và tạo niềm vui cho con người, vì vậy cần được chăm sóc, bảo vệ. * <b>Cách tiến hành:</b> *HĐ cá nhân – Nhóm – Lớp	
<b>HĐ 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</b> + Yêu cầu học sinh chia thành các nhóm thảo luận về các bức tranh và trả lời các câu hỏi: 1. Trong tranh, các bạn nhỏ đang làm gì? 2. Việc làm của các bạn có tác dụng gì với cây trồng và vật nuôi?	+ Học sinh chia thành các nhóm 4, nhận các tranh vẽ, thảo luận và trả lời các câu hỏi. -> <b>Tranh 1.</b> Vẽ bạn nhỏ đang bắt sâu cho cây trồng. Nhờ vậy, cây sẽ xanh tươi, không bị sâu ăn lá -> <b>Tranh 2.</b> Bạn nhỏ đang cho đàn gà ăn. Được cho ăn đàn gà sẽ mau lớn. -> <b>Tranh 3.</b> Các bạn nhỏ đang tưới nước

+ Vì sao cần phải chăm sóc cây trồng, vật nuôi?

**\* Giáo dục BVMT và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng**

=>Gv **kết luận:** Các tranh đều cho thấy các bạn nhỏ đang chăm sóc cây trồng, vật nuôi trong gia đình. Cây trồng, vật nuôi cung cấp cho con người thức ăn, lương thực, thực phẩm cần thiết với sức khỏe. Để cây trồng, vật nuôi mau lớn, khỏe mạnh chúng ta phải chăm sóc chu đáo cây trồng, vật nuôi.

**HD 2: Cách chăm sóc cây trồng, vật nuôi**

+ Yêu cầu học sinh chia thành nhóm, mỗi thành viên trong nhóm sẽ kể tên một vật nuôi, một cây trồng trong gia đình mình rồi nêu những việc mình đã làm để chăm sóc con vật /cây trồng đó và nêu những việc nên tránh đối với cây trồng, vật nuôi. Ý kiến của các thành viên được ghi vào bản báo cáo.

cho cây non mới trồng để giúp cây thêm khỏe mạnh, cứng cáp.  
->Tranh 4. Bạn gái đang tắm cho đàn lợn. Nhờ vậy, đàn lợn sẽ sạch sẽ, mát mẻ, chóng lớn.  
+ Cây trồng, vật nuôi là thức ăn, cung cấp rau cho chúng ta. Vì thế, chúng ta cần chăm sóc cây trồng, vật nuôi.  
+ Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên, góp phần làm trong sạch môi trường, giảm độ ô nhiễm môi trường, giảm hiệu ứng nhà kính do các chất thải gây ra, tiết kiệm năng lượng.  
+ Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần phát triển, giữ gìn và BVMT.

- HS lắng nghe

+ Học sinh chia thành nhóm thảo luận theo hướng dẫn và hoàn thành bản báo cáo của nhóm.

	Tên vật nuôi	Những việc em làm để chăm sóc	Những việc nên tránh để bảo vệ	Cây trồng	Những việc em làm để chăm sóc cây	Những việc nên tránh để bảo vệ cây
<p>+ Yêu cầu các nhóm trình bày kết quả của nhóm mình =&gt; <b>Rút ra các kết luận:</b></p>				<p>+ Đại diện các nhóm trình bày. + Các nhóm khác theo dõi, bổ sung.</p>		

<p>+ Chúng ta có thể chăm sóc cây trồng, vật nuôi bằng cách bón phân, chăm sóc, bắt sâu bọ lá già, cho con vật ăn, làm sạch chỗ ở, tiêm thuốc phòng bệnh.</p> <p>+ Được chăm sóc chu đáo, cây trồng vật nuôi sẽ phát triển nhanh. Ngược lại cây sẽ khô héo, dễ chết, vật nuôi gầy gò, dễ bệnh tật.</p> <p>- Gọi HS đọc phần ghi nhớ SGK</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc phần ghi nhớ SGK</p>
<p><b>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút):</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Thực hành chăm sóc cây trồng, vật nuôi có trong gia đình</p> <p>- Gieo một hạt đỗ, rau,... Chăm sóc và thực hiện theo dõi quá trình lớn lên của cây đó</p>

### **ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

*Thứ năm ngày 11 tháng 4 năm 2019*

**TIẾNG ANH:**

*(GV chuyên trách)*

.....

**TIẾNG ANH:**

*(GV chuyên trách)*

.....

**TOÁN:**

### **TIẾT 149: LUYỆN TẬP.**

#### **I. MỤC TIÊU:**

- 1. Kiến thức:** HS biết trừ nhẩm các số tròn chục nghìn. Biết trừ các số có đến 5 chữ số (có nhớ) và giải bài toán bằng phép trừ.
  - 2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng trừ nhẩm các số tròn chục nghìn và giải bài toán bằng phép trừ
  - 3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.
  - 4. Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
- \*Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3, 4a.

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ viết các bài tập.
- HS: SGK.

### 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (5 phút) :</b> - Trò chơi: <i>Gọi thuyền</i> : Nội dung liên quan bài Tiền Việt Nam - Tổng kết – Kết nối bài học - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- HS tham gia chơi - Lắng nghe - Mở vở ghi bài
<b>2. HĐ thực hành (26 phút):</b> <b>* Mục tiêu:</b> HS biết trừ nhẩm các số tròn chục nghìn. Biết trừ các số có đến 5 chữ số (có nhớ) và giải bài toán bằng phép trừ. <b>* Cách tiến hành:</b> <b><u>Bài 1: Cá nhân - Cả lớp</u></b> - Treo bảng phụ gọi HS đọc bài tập - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân -> HS lần lượt từng em nêu miệng kết quả tính nhẩm.  - GV nhận xét đánh giá, củng cố nhẩm các số tròn chục nghìn <b><u>Bài 2: Cá nhân – Cả lớp</u></b> - Gọi HS đọc YC bài: -YC HS làm vở  - Giáo viên gọi HS nhận xét, đánh giá. => GV củng cố về đặt tính và cách tính	- 2 HS đọc YC bài - Cá nhân-> chia sẻ trước lớp -> Thống nhất KQ a) $60000 - 30000 = 30000$ $100000 - 40000 = 60000$ b) $80000 - 50000 = 30000$ $100000 - 70\ 000 = 30000$  - 2 HS nêu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở - Chia sẻ KQ trước lớp kết quả - Thống nhất cách làm và đáp án đúng a) $\begin{array}{r} 81981 \\ - 45245 \\ \hline 36736 \end{array}$ $\begin{array}{r} 86296 \\ - 74951 \\ \hline 11345 \end{array}$ b) $\begin{array}{r} 81981 \\ - 45245 \\ \hline 36736 \end{array}$ $\begin{array}{r} 86296 \\ - 74951 \\ \hline 11345 \end{array}$
<b><u>Bài 3: Nhóm 2 – Lớp</u></b>	- 2 HS nêu yêu cầu bài tập

<p>- GV lưu ý động viên một số HS M1 tương tác, chia sẻ với nhóm * GV củng cố kỹ năng giải bài toán có lời văn</p> <p><b>Bài 4 a: Cá nhân – Cặp đôi – Lớp</b> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</p> <p>* GV giúp HS M1 hoàn thành BT * GV KL : Số cần điền vào ô trống là 9</p> <p><b>Bài 4b: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</b> - GV kiểm tra, đánh giá riêng từng em</p>	<p>- Chia sẻ KQ trước lớp kết quả</p> <p><b>Tóm tắt</b> Có : 23560 lít Đã bán: 21800 lít Còn lại : ...? lít</p> <p><b>Bài giải</b> Số lít mật ong còn lại là: <math>23560 - 21800 = 1760 (l)</math> Đ/S: 1760 l mật ong</p> <p>- HS nêu yêu cầu bài tập - HS thực hiện theo YC - 2 HS đại diện 2 nhóm lên chia sẻ KQ, - HS dưới lớp nhận xét, YC bạn giải thích cách làm</p> <p>- HS làm cá nhân và chia sẻ kết quả Đáp án đúng: D</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b> <b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Chữa lại các phần bài tập làm sai - Dùng quy tắc nắm tay để đếm số ngày trong tháng</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

### THỂ DỤC:

#### BÀI THỂ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ.

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Hoàn thiện bài thể dục phát triển chung với hoa hoặc cờ. Yêu cầu thực hiện các ĐT ở mức độ tương đối chính xác, đúng nhịp.
- Trò chơi “Ai kéo khỏe”. Bước đầu biết cách chơi và tham gia chơi được

##### 2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động, sự dẻo dai khi tập luyện

##### 3. Thái độ: Tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực, tự giác.



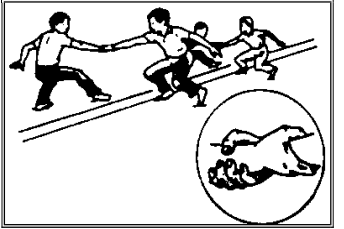

##### 4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

#### II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

- **Phương tiện:** Còi, kẻ sân vòng tròn chơi trò chơi.

### III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
Phần mở đầu	- Nhận lớp phổ biến nội dung tiết học.	1-2' - 1 lần	
	- Tập bài thể dục phát triển chung: 1 lần liên hoàn 2 x 8 nhịp.	1-2' - 1 lần	
	- Hướng dẫn tập hợp, nhắc nhớ nội quy tiết kiểm tra.	1-2' - 1 lần	
	- Yêu cầu lớp làm các động tác khởi động (TB.TDĐT điều hành).	1-2' - 1 lần	
Phần cơ bản	- Đi đều theo nhịp vừa đi vừa hát	1-2' - 1 lần	
	<p><b>* Tập bài thể dục</b></p> <p>- Yêu cầu lớp chia ra thành các tổ để GV kiểm tra bài thể dục phát triển chung (8 động tác)</p> <p>- Lớp tập theo hàng ngang.</p> <p>- Mỗi đợt kiểm tra từ 5 đến 7 HS lên thực hiện các động tác của bài thể dục với cờ hoặc hoa.</p> <p>- Chấm điểm theo hai mức <i>hoàn thành</i> và <i>chưa hoàn thành</i>.</p> <p><b>* Chơi trò chơi “ Ai kéo khỏe”</b></p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>- TB. TDĐT điều hành-&gt; HS tham gia chơi</p> <p>- Tổng kết</p>	6-8' - 4 lần	  
Phần kết thúc	- Yêu cầu HS làm các thả lỏng.	1-2' - 1 lần	
	- Đi chậm xung quanh vòng tròn vỗ tay và hát	1-2' - 1 lần	
	- GV nhận xét đánh giá tiết học		
	- Dẫn về nhà thực hiện lại các động tác bài thể dục phát triển chung		

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 12 tháng 4 năm 2019

---

## CHÍNH TẢ (Nhớ - viết)

### MỘT MÁI NHÀ CHUNG

#### I. MỤC TIÊU:

##### **1. Kiến thức:**

- Viết đúng: nghìn, lá biếc, sóng xanh, rập rình, lòng đất, nghiêng, lợp.....)
- Nhớ - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 4 chữ.
- Làm đúng bài tập 2a phân biệt tr/ch

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng viết đẹp và đúng, viết đúng những chữ có phụ âm đầu tr/ch

**3. Thái độ:** Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### **1. Đồ dùng:**

- GV: Bảng phụ chép nội dung đoạn thơ cần nhớ - viết
- HS: SGK.

##### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b>  - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng.	- Hát: “Chữ đẹp nét ngoan” - Lắng nghe - Mở SGK
<b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút):</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, luyện viết những từ ngữ khó, dễ lẫn, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả, trình bày đúng hình thức bài thơ. <b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	

---



<p><b>a. Trao đổi về nội dung đoạn nhớ - viết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa bảng phụ chép sẵn đoạn cần viết</li> <li>- GV đọc đoạn thơ một lượt.</li> </ul> <p>+ 3 khổ thơ nói về những mái nhà của ai?</p> <p><b>b. Hướng dẫn cách trình bày:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài thơ viết theo thể thơ gì?</li> <li>+ Các câu thơ cách lề mấy ô?</li> <li>+ Mỗi khổ thơ cần trình bày như thế nào?</li> <li>+ Những chữ nào cần viết hoa?</li> </ul> <p><b>c. Hướng dẫn viết từ khó:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong bài có các từ nào khó, dễ lẫn?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đọc từ khó, dễ lẫn cho HS viết.</li> <li>- GV nhận xét chung</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 Học sinh đọc lại.</li> <li>- 3 HS nối tiếp đọc thuộc 3 khổ thơ cần viết</li> <li>+ <i>Mái nhà của chim, của cá, của dím, của ốc và của các bạn nhỏ</i></li> <li>+ <i>Thể thơ 4 chữ</i></li> <li>+ <i>Các câu cách lề 3 ô</i></li> <li>+ <i>Khi hết một khổ thơ cần cách ra 1 dòng rồi mới chuyển sang khổ tiếp theo</i></li> <li>+ <i>Các chữ đầu câu thơ</i></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nêu các từ: <i>ngành, lá biếc, sóng xanh, rập rình, lòng đất, nghiêng, lợp,..</i></li> <li>- 3 học sinh viết bảng. Lớp viết bảng con.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nhớ - viết chính xác đoạn chính tả.</li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 3 ô, đọc nhằm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Cho học sinh viết bài.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS nhớ - viết bài.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút)</b></p>	
<p><b>*Mục tiêu:</b> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p>	
<p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.</li> <li>- Giáo viên chấm nhận xét 5 - 7 bài.</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</li> <li>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>

<b>5. HĐ làm bài tập (7 phút)</b>	
* <b>Mục tiêu:</b> Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt <i>ch/tr</i> .	
* <b>Cách tiến hành:</b> <b>Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b>	
<b>Bài 2:</b> Điền vào chỗ trống <b>tr</b> hay <b>ch</b>	- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp – Lớp =>Đáp án: <i>ban trưa, trời mưa, che, không chịu..</i> - HS đọc lại bài thơ sau khi đã điền hoàn chỉnh + <i>Không chịu mang theo áo mưa, không chịu trú mưa nên bị ốm</i>
+ <i>Chú mèo trong bài thơ có gì đáng chê?</i>	
<b>6. HĐ ứng dụng (1 phút)</b>	- Tìm và viết ra 5 từ có chứa tiếng bắt đầu bằng <i>ch</i> hoặc <i>tr</i>
<b>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</b>	- Suu tầm các bài thơ hoặc bài hát nói về các loài vật và chép lại cho đẹp

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TOÁN:

#### TIẾT 150: LUYỆN TẬP CHUNG.

##### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Biết cộng, trừ các số trong phạm vi 100.000.
- Củng cố giải bài toán bằng hai phép tính và bài toán rút về đơn vị.

##### 2. Kỹ năng:

Rèn cho học sinh kỹ năng tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.000.

##### 3. Thái độ:

Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

##### 4. Góp phần phát triển năng lực:

Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\***Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3, 4.

##### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK.

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS												
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút) :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: <i>Gọi thuyên.</i></li> <li>+ Nội dung về cộng, trừ các số trong phạm vi 100.000</li> <li>- Tổng kết – Kết nối bài học</li> <li>- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia chơi</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Mở vở ghi bài</li> </ul>												
<p><b>2. HĐ thực hành (28 phút):</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn kĩ năng cộng, trừ trong phạm vi 100 000</li> <li>- Rèn kĩ năng giải bài toán bằng hai phép tính và bài toán rút về đơn vị.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <p><b><u>Bài 1: Cá nhân - cả lớp</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- Nhắc lại cách tính giá trị biểu thức.</li> <li>- GV yêu cầu HS nêu cách nhẩm và nêu kết quả.</li> <li>- Gọi Hs lên chia sẻ làm bài</li> </ul> <p><i>* Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành BT.</i></p> <p><i>* GV củng cố cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 100 000</i></p> <p><b><u>Bài 2: Cá nhân- Cặp đôi – Lớp</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân- trao đổi cặp đôi– chia sẻ</li> </ul> <p><i>* GV củng cố cách đặt tính và cách tính</i></p> <p><b><u>Bài 3: Cá nhân– Cả lớp</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá bài làm của HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS nêu yêu cầu bài tập: <i>Tính nhẩm</i></li> <li>- 2 HS nhắc lại</li> <li>- HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả</li> <li>- Thống nhất cách làm và đáp án đúng</li> </ul> <p>a) <math>40\ 000 + 30\ 000 + 20\ 000 = 90\ 000</math></p> <p>b) <math>40\ 000 + (30\ 000 + 20\ 000) = 90\ 000</math></p> <p>c) <math>60\ 000 - 20\ 000 - 10\ 000 = 30\ 000</math></p> <p>d) <math>60\ 000 - (20\ 000 + 10\ 000) = 30\ 000</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân &gt; đổi vở KT KQ</li> <li>- HS thống nhất KQ chung</li> </ul> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;">35820</td> <td style="padding: 0 10px;">92684</td> <td style="padding: 0 10px;">72436</td> <td style="padding: 0 10px;">57370</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">+ 25079</td> <td style="padding: 0 10px;">- 45326</td> <td style="padding: 0 10px;">+ 9508</td> <td style="padding: 0 10px;">- 6821</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">60899</td> <td style="padding: 0 10px;">47358</td> <td style="padding: 0 10px;">81944</td> <td style="padding: 0 10px;">50549</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS nộp bài nhận xét, đánh giá ( ½ lớp)</li> <li>- Rút kinh nghiệm, chữa bài ( nếu sai)</li> </ul> <p><b>Tóm tắt</b></p> <p><i>Xã Xuân Phương: 68700 cây</i></p> <p><i>Xã X. Hoà hơn X. Phương: 5200 cây.</i></p> <p><i>Xã X.Mai: ít hơn X.Hoà 4500 cây.</i></p> <p><i>Xã Xuân Mai: ... ? cây</i></p>	35820	92684	72436	57370	+ 25079	- 45326	+ 9508	- 6821	60899	47358	81944	50549
35820	92684	72436	57370										
+ 25079	- 45326	+ 9508	- 6821										
60899	47358	81944	50549										